

Số: 309 /GCN-STNMT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 2015

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU**

**Cấp cho:** Công ty TNHH Kankyo Japan Việt Nam.

**Địa chỉ trụ sở chính:** KCN Dệt may Nhơn Trạch, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất của thương nhân được cấp Giấy chứng nhận sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất:** Công ty TNHH Kankyo Japan Việt Nam tại KCN Dệt may Nhơn Trạch, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Công ty).

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI  
CHỨNG NHẬN:**

1. Công ty có bố trí khu vực dành riêng cho việc tập kết phế liệu nhập khẩu với diện tích khoảng 2.700m<sup>2</sup>, có giải pháp đảm bảo cách ly các yếu tố ảnh hưởng môi trường xung quanh, không để thất thoát phế liệu và không gây phát tán các tạp chất đi kèm ra môi trường xung quanh.

2. Công ty có thiết bị, công nghệ tái chế phế liệu nhập khẩu sử dụng làm nguyên liệu cho sản xuất và hệ thống xử lý các chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất phù hợp với việc sản xuất sản phẩm từ phế liệu nhập khẩu.

3. Công ty có hệ thống xử lý các tạp chất đi kèm phế liệu, không để phát tán hoặc tồn đọng gây ô nhiễm môi trường, đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường mọi loại chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh, cụ thể:

- Về thủ tục môi trường: Công ty được Ban quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 64/QĐ-KCNĐN ngày 30/3/2015 và Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường số 44/XN-KCNĐN ngày 13/10/2015.

- Về thu gom và xử lý nước thải: Theo báo cáo của Công ty, nước thải phát sinh chủ yếu là nước thải sinh hoạt và nước giải nhiệt (khoảng 03 tuần xả 01 lần) khoảng 2,5 m<sup>3</sup>/ngày được thu gom xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 03 ngăn, dẫn vào hố ga chung của Công ty CP Khải Toàn, sau đó đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN Dệt may Nhơn Trạch theo hợp đồng trách nhiệm bảo vệ môi trường số 15/HĐXLNT-2012 ngày 20/8/2012 giữa Công ty CP Đầu tư Vinatex Tân Tạo và Công ty CP Khải Toàn.

- Về thu gom và xử lý khí thải: Bụi phát sinh chủ yếu từ hoạt động phân loại thủ công trước khi đưa vào băm cắt và từ hoạt động băm cắt được Công ty xử lý bằng các lò bụi túi vải sau đó tái sử dụng.

- Về giảm thiểu tiếng ồn: Tiếng ồn chủ yếu phát sinh từ các máy móc, thiết bị như máy cắt, máy nghiền nhựa. Để giảm thiểu tiếng ồn Công ty đã đặt các máy cắt và máy nghiền cách xa nhau. Đồng thời thực hiện việc lắp đặt các đệm chống rung cho các máy móc thiết bị có độ rung cao như máy cắt, máy nghiền nhựa.

- Về quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại: Được Chi cục Bảo vệ môi trường cấp Số đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại số 249/SĐK-CCBVMT ngày 31/8/2015; Công ty có bố trí khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại (CTNH); có thực hiện dán nhãn, mã CTNH; có dấu hiệu cảnh báo, phòng ngừa CTNH theo quy định. Theo báo cáo của Công ty do lượng chất thải nguy hại phát sinh ít, nên hiện tại đang lưu giữ tại khu vực lưu giữ tạm thời.

Hợp đồng kinh tế với HTX sinh vật cảnh Long Thọ để thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt theo hợp đồng số 06/HĐ-HTX ngày 31/3/2015 (HTX sinh vật cảnh Long Thọ có hợp đồng vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp không nguy hại với Công ty TNHH MTV Dịch vụ môi trường Đô thị Đồng Nai, theo hợp đồng số 578/2015/HĐ.DVS).

- Ngoài ra, Công ty có thực hiện báo cáo giám sát môi trường lần gần nhất vào tháng 10/2015.

#### 4. Phép liệu được phép nhập khẩu:

TT	Loại phép liệu nhập khẩu		
	Tên phép liệu	Mã HS	
1	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme etylen (PE): dạng xốp, không cứng.	3915	10 10
2	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme etylen (PE): Loại khác	3915	10 90
3	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme styren (PS): dạng xốp, không cứng.	3915	20 10
4	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme styren (PS): Loại khác	3915	20 90
5	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme Vinyl Clorua (PVC): dạng xốp, không cứng.	3915	30 10
6	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme Vinyl Clorua (PVC): Loại khác	3915	30 90
7	Phép liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) khác.	3915	90 00

Phép liệu nhập khẩu phù hợp với Danh mục phép liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 5. Những yêu cầu bổ sung khác:

- Đề nghị Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, và các nội dung của Quyết định số 64/QĐ-KCNĐN ngày 30/3/2015 của Ban Quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và các quy định pháp luật khác về bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

- Ngoài ra, Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất có hiệu lực thi hành ngày 27/10/2015 (thay thế Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT), do đó đề nghị Công ty theo dõi và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất được quy định tại Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. **Kết luận:** Công ty có đủ điều kiện nhập khẩu, sử dụng các loại phế liệu nêu trên làm nguyên liệu sản xuất.

Giấy chứng nhận này có giá trị đến: **ngày 26 tháng 10 năm 2018.** / 

**Nơi nhận:**

- Nhu trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Hải Quan Đồng Nai;
- PC 49 - CA Đồng Nai;
- CCBVMT;
- Lưu: VT, ĐKTNMT (10b).

D:\Trung\NKPL\2014\GZN Kankyo.doc



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Minh Đức**

